

Bài 35

ÔN TẬP CUỐI NĂM

Đánh giá và luyện tập tổng hợp

Tiết 1, 2

Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng: Mỗi học sinh đọc một đoạn văn, đoạn thơ khoảng 60 tiếng hoặc đọc thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ) đã học.

Tiết 3, 4

- A** Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng
- B** Đọc và làm bài tập

Mùa xuân đến

Hoa mận vừa tàn thì mùa xuân đến. Bầu trời ngày càng thêm xanh. Nắng vàng ngày càng rực rỡ. Vườn cây lại đâm chồi, nảy lộc. Rồi vườn cây ra hoa. Hoa bưởi nồng nàn. Hoa nhãn ngọt. Hoa cau thoảng qua. Vườn cây lại đầy tiếng chim và bóng chim bay nhảy. Những thím chích choè nhanh nhẩu. Những chú khướu lăm điều. Những anh chào mào đóm dáng. Những bác cu gáy trầm ngâm.



Chú chim sâu vui cùng vườn cây và các loài chim bạn. Nhưng trong trí thơ ngây của chú, còn mãi sáng ngời hình ảnh một cánh hoa mận trắng biết nở cuối đông để báo trước mùa xuân tới.

NGUYỄN KIÊN

- ⚠️ – *Mận*: loài cây có hoa trắng, quả màu nâu, vàng hay xanh nhạt, ăn có vị ngọt hoặc chua.
- *Nồng nàn*: ý nói toả mùi thơm đậm đà, dễ chịu.
- *Khuớu*: loài chim đuôi dài, lông màu đen, hay hát.
- *Đỏm dáng*: đẹp bề ngoài, có vẻ chải chuốt.
- *Trầm ngâm*: có dáng lặng lẽ như đang suy nghĩ.



1. Bầu trời và mọi vật thay đổi như thế nào khi mùa xuân đến?
2. Xếp các từ ngữ sau vào nhóm thích hợp:



3. Tìm những từ chỉ đặc điểm giúp em cảm nhận được:
 - a) Hương vị riêng của mỗi loài hoa xuân.
 - b) Đặc điểm riêng của mỗi loài chim.

4. Đặt câu nói về đặc điểm của một loài hoa khi mùa xuân đến.
5. Nghe – viết: *Mùa xuân đến* (từ đầu đến “Hoa cau thoảng qua.”)

Tiết 5, 6

- A** Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng
- B** Luyện tập

1. Nghe, kể lại mẩu chuyện sau:

Soi gương

Hạt giống tâm hồn



Gợi ý

- a) Câu chuyện xảy ra ở đâu?
 - b) Chú chó thứ nhất tính tình thế nào? Chú nhìn thấy gì trong gương và làm gì? Chú nghĩ gì khi ra khỏi ngôi nhà?
 - c) Chú chó thứ hai mặt mũi thế nào? Chú nhìn thấy gì trong gương và làm gì? Chú nghĩ gì khi chạy khỏi ngôi nhà?
 - d) Câu chuyện giúp em hiểu điều gì?
2. Dấu câu nào phù hợp với ô trống: **dấu chấm** hay **dấu chấm hỏi**, **dấu chấm than**?

Ông ạt thông thái dạy Toán. Bọn trẻ cả xóm đều thích học ông. Chúng kháo nhau: “Thầy dạy hay tuyệt”. Vì sao vậy? Rất đơn giản: Thầy dạy cộng trừ bằng các thứ hạt. Trò nào làm đúng thì được ăn số hạt đó.



Tiết 7, 8

A Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng

B Đọc và làm bài tập

Mùa đông nắng ở đâu?

(Trích)

– Mùa hè nắng ở nhà ta
Mùa đông nắng đi đâu mất?
– Nắng ở xung quanh bình tích
Ủ nước chè tươi cho bà
Bà nhấp một ngụm rồi “khà”
Nắng trong nước chè chan chát.
Nắng vào quả cam nắng ngọt
Trong suốt mùa đông vườn em
Nắng lặn vào trong mùi thơm
Của trăm ngàn bông hoa cúc.

Mà nắng cũng hay làm nũng
Ở trong lòng mẹ rất nhiều
Mỗi lần ôm mẹ, mẹ yêu
Em thấy ấm ơi là ấm!

XUÂN QUỲNH



- !** – *Bình tích (ấm tích)*: ấm sứ to, thường dùng để pha nước chè, nước vối.
– *Nước chè tươi*: nước nấu hoặc pha bằng lá chè già mới hái.

?

1. Mùa đông, nắng ở những đâu?
2. Những từ nào có thể thay thế từ **lặn** trong câu thơ sau?

ngủ

Nắng lặn vào trong mùi thơm

ẩn

Của trăm ngàn bông hoa cúc.

chìm

luồn

nấp

bơi

3. Vì sao mỗi lần ôm mẹ và được mẹ yêu, bạn nhỏ thấy như có nắng trong vòng tay mẹ?
4. Em hiểu “ấm ơi là ấm” có nghĩa là gì?

5. Sử dụng cách nói “ấm đi là ấm”, đặt câu với một trong các từ sau để thể hiện đánh giá của em đối với một người, một vật hoặc một con vật.



Đánh giá kĩ năng đọc hiểu và viết

Tiết 9, 10

(Bài luyện tập)

- A** Đọc thầm và làm bài tập

Em muốn làm cô giáo

- Trưa ấy, Hà đến gặp thầy hiệu trưởng. Thầy vui vẻ hỏi:
– Em có việc gì đấy?
Hà ngồi trên ghế đối diện với thầy. Em nói chậm rãi, rành rọt, như người lớn:
– Thưa thầy, em muốn sau này sẽ làm cô giáo dạy ở trường mình ạ.
- Hà tưởng thầy hiệu trưởng sẽ cười, nhưng thầy lại hỏi:
– Em chắc chắn nhé?
Hà gật đầu quả quyết:
– Em xin hứa sẽ làm mọi việc để giúp thầy ạ!
- Nghe Hà hứa, thầy hiệu trưởng gật đầu. Thầy đưa bàn tay ra. Hai bàn tay nhỏ bé của Hà nắm lấy tay thầy. Hai thầy trò cùng cười. Em sẽ là cô giáo. Thật tuyệt!



Theo KU-RÔ-YA-NA-GI (Phí Văn Gừng dịch)

- ☺ – *Chậm rãi*: hơi chậm, không vội vàng.
- *Rành rọt*: nói rất rõ ràng.
- *Quả quyết*: khẳng định chắc chắn, thể hiện sự quyết tâm.



1. Đánh dấu ✓ vào ☺ trước câu trả lời đúng:

a) Hà xin gặp thầy hiệu trưởng để làm gì?

- ☺ Để bày tỏ ước mơ sau này trở thành cô giáo của trường.
- ☺ Để được ngồi đối diện với thầy.
- ☺ Để được bắt tay thầy.

b) Sau khi nghe Hà nói, thầy hiệu trưởng tỏ thái độ thế nào?

- ☺ Thầy tỏ ra bất ngờ trước ý kiến của Hà.
- ☺ Thầy mỉm cười trước ý kiến ngộ nghĩnh của Hà.
- ☺ Thầy hỏi lại, rồi bắt tay Hà.

c) Bộ phận in đậm trong câu "**Trưa ấy**, Hà đến gặp thầy hiệu trưởng." trả lời cho câu hỏi nào?

- ☺ Ở đâu?
- ☺ Khi nào?
- ☺ Vì sao?

d) Câu nào dưới đây thể hiện quyết tâm của Hà?

- ☺ Em xin hứa sẽ làm mọi việc để giúp thầy ạ!
- ☺ Em chắc chắn nhé?
- ☺ Thật tuyệt!

2. Viết 1 – 2 câu nhận xét về bạn Hà.

B Viết

1. Nghe – viết: *Mùa đông nắng ở đâu?* (2 khổ thơ cuối)

2. Chọn 1 trong 2 đề:

a) Viết một đoạn văn ngắn về cô giáo (hoặc thầy giáo) lớp 2 của em.



- Cô giáo (thầy giáo) lớp em tên là gì?
- Điều em nhớ nhất ở cô (thầy) trong năm học là gì?
- Nói lời cảm ơn và lời chúc cô (thầy) hoặc lời hứa với cô (thầy).

b) Viết một đoạn văn ngắn về người thân của em.